

TTT

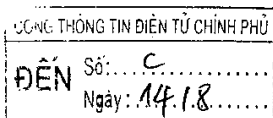
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 1373 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 26/TTr-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2014 và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại Tờ trình số 1439/TTr-BTĐKT ngày 14 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 08 tập thể và 53 cá nhân thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

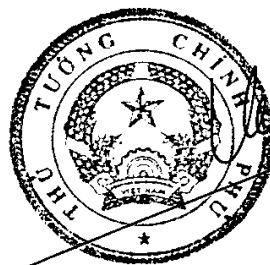
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: PCN Phạm Viết Muôn;
PCN Nguyễn Văn Tùng;
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai 11

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc



ĐƯỢC TẶNG BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 4372/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2014
của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Vụ Hợp tác quốc tế và Khoa học, Công nghệ, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
2. Văn phòng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
3. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
4. Vụ Tổ chức Cán bộ, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
5. Cục Kiểm soát ô nhiễm, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
6. Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
7. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
8. Phòng Quản lý lưới trạm, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường,
Đã có thành tích trong công tác từ năm 2011 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

II. CÁ NHÂN

1. Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
2. Ông Đào Xuân Bái, Chuyên viên chính, Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
3. Ông Dương Văn Duy, Chuyên viên Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
4. Ông Nguyễn Hữu Thắng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Hành chính tổng hợp, Viện nghiên cứu quản lý đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
5. Ông Nguyễn Văn Chính, Phó Giám đốc Trung tâm Trắc địa Bản đồ biển, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
6. Ông Hoàng Dương Tùng, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
7. Ông Nguyễn Kim Tuyền, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
8. Ông Thái Văn Tiến, Trưởng phòng Phòng Pháp chế - Chính sách tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
9. Bà Đặng Thị Lan Hương, Trưởng phòng Phòng Quản lý điều tra và Giám sát tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

10. Ông Đặng Văn Lãm, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng Đánh giá Trữ lượng Khoáng sản quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
11. Ông Mai Đình Mùi, Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Văn phòng Ban chỉ đạo 33, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
12. Bà Nguyễn Thị Thu Linh, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
13. Bà Nguyễn Hồng Phượng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch và quản lý chương trình, Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
14. Ông Hồ Minh Thọ, Phó Liên đoàn trưởng Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Trung, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước Quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
15. Ông Nguyễn Ngọc Vinh, Phó Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
16. Ông Lại Xuân Trường, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường miền Trung, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
17. Ông Nguyễn Trung Thắng, Phó Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
18. Bà Phan Thị Kim Tuyến, Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
19. Ông Hoàng Thanh Văn, Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch-Tài chính, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
20. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Phó Trưởng khoa Khoa Quản lý đất đai, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
21. Bà Trần Thị Kim Dung, Phó Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
22. Ông Nguyễn Trí Thanh, Chánh Văn phòng Đảng ủy, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
23. Ông Nguyễn Tiến Dừa, Chuyên viên, Văn phòng Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
24. Ông Nguyễn Trung Kiên, Phó Giám đốc Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4, Chi nhánh Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
25. Ông Nguyễn Đình Hiệt, Phó Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 6, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

26. Ông Lương Hữu Nhân, Phó Giám đốc Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
27. Ông Nguyễn Đức Thắng, Trưởng phòng Phòng Tổ chức nhân sự, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
28. Ông Huỳnh Quang Việt, Trưởng phòng Phòng Kiểm tra chất lượng sản phẩm, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
29. Bà Tô Thị Bích Nga, Phó Giám đốc Xí nghiệp Đo vẽ ảnh số và Địa tin học, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
30. Ông Phạm Quang Vinh, Đội trưởng sản xuất, Xí nghiệp Trắc địa bản đồ 201, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường miền Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
31. Ông Trần Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật - Công nghệ, Công ty Đo đạc và Khoáng sản, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
32. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Kế toán trưởng, Công ty Đo đạc và Khoáng sản, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
33. Bà Phan Thị Thanh Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Đo đạc và Khoáng sản, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
34. Ông Phương Văn Tiến, Đội trưởng Đội trắc địa 5, Công ty Đo đạc và Khoáng sản, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
35. Bà Quách Huỳnh Anh, Trưởng ban Ban Kỹ thuật công nghệ, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
36. Ông Nguyễn Hòa Bình, Cục trưởng Cục Quản lý chất thải và Cải thiện môi trường, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
37. Ông Phạm Doãn Mậu, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
38. Ông Nguyễn Viễn Đàn, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
39. Ông Phạm Đình Lộc, Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Đồng bằng Bắc Bộ, Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

40. Ông Đặng Văn Toàn, Công nhân lái xe, Văn phòng Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
41. Ông Phạm Văn Hòa, Trưởng ban Ban Kế hoạch - Thống kê, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3, Chi nhánh Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
42. Ông Trần Quang Lưu, Trưởng ban Ban Tài chính - Kế toán, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3, Chi nhánh Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
43. Ông Ngô Nguyên Bình, Chánh Văn phòng Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3, Chi nhánh Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
44. Ông Võ Quốc Hiếu, Tổ trưởng, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 5, Chi nhánh Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
45. Bà Trần Thị Thêm, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
46. Ông Nguyễn Duy Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
47. Ông Đặng Văn Lợi, Phó Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
48. Ông Trần Thế Loan, Phó Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
49. Ông Nguyễn Văn Nguyên, Liên đoàn trưởng Liên đoàn Intergeo, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
50. Ông Hoàng Thế Dũng, Trưởng phòng Phòng Biên giới phía Tây, Trung tâm Biên giới và Địa giới, Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
51. Bà Trần Thị Đức Hậu, Kế toán trưởng, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà Xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
52. Ông Trịnh Văn Toàn, nguyên Giám đốc Trung tâm Điều tra, Đánh giá tài nguyên đất, Tổng Cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
53. Ông Nguyễn Lâm Lộc, Chánh Văn phòng, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 5, Chi nhánh Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường,

Đã có thành tích trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.